

Số: 1285/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 01 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề án “Phát triển nguồn tin khoa học
và công nghệ phục vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ
đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 11/2014/NĐ-CP ngày 18 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ về hoạt động thông tin khoa học và công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 95/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ quy định về đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động khoa học và công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 418/QĐ-TTg ngày 11 tháng 4 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án “Phát triển nguồn tin khoa học và công nghệ phục vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” (sau đây gọi tắt là Đề án) với những nội dung chủ yếu sau đây:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục phát triển nguồn tin khoa học và công nghệ trên quy mô quốc gia nhằm cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời và bảo đảm ngưỡng an toàn thông tin tri thức khoa học và công nghệ trong nước và quốc tế phù hợp với chiến lược phát triển khoa học và công nghệ trong từng giai đoạn, đáp ứng nhu cầu nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của đất nước.

Định hướng phát triển nguồn tin khoa học và công nghệ đảm bảo bám sát chiến lược phát triển khoa học và công nghệ, tập trung ưu tiên phát triển các thể hệ mới của ngành công nghiệp công nghệ thông tin và viễn thông; phổ cập công nghệ kỹ thuật số, tự động hóa, thiết bị cao cấp, vật liệu mới, công nghệ sinh học, v.v...

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2020

- Trong năm 2018, hoàn thiện và đưa vào sử dụng cơ sở dữ liệu về nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

- Tích hợp và đưa vào sử dụng các cơ sở dữ liệu về khoa học và công nghệ sau: Công bố khoa học và công nghệ trong nước, công bố quốc tế của các tác giả Việt Nam; chỉ số trích dẫn khoa học; thông tin sở hữu trí tuệ v.v...

- Bổ sung tập trung một số nguồn tin khoa học và công nghệ quốc tế cốt lõi cho tổ chức thực hiện chức năng đầu mối thông tin khoa học và công nghệ cấp quốc gia, một số tổ chức khoa học và công nghệ, cơ sở giáo dục đại học và các cá nhân tham gia thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia.

- Đáp ứng cơ bản nhu cầu khai thác, sử dụng các nguồn tin khoa học và công nghệ ở các cấp, các ngành và các lĩnh vực, phục vụ hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo, gắn liền khoa học và công nghệ với sản xuất, kinh doanh.

b) Đến năm 2025

- Hệ thống hoá, tích hợp đầy đủ và vận hành đồng bộ các nguồn tri thức trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ để phục vụ công chúng.

- Mở rộng bổ sung tập trung các nguồn tin khoa học và công nghệ quốc tế cốt lõi đến các tổ chức thực hiện chức năng đầu mối thông tin khoa học và công nghệ của các bộ và thành phố trực thuộc trung ương, viện nghiên cứu, cơ sở giáo dục đại học lớn trên cả nước.

- Xây dựng, phát triển cơ sở dữ liệu và số hoá tài liệu khoa học và công nghệ đặc thù tại các bộ, ngành, địa phương.

c) Đến năm 2030

Tiếp tục bổ sung, phát triển các nguồn tin khoa học và công nghệ trong nước và quốc tế, bảo đảm đáp ứng đầy đủ nhu cầu thông tin của các tổ chức và cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, đào tạo và sản xuất kinh doanh.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Xây dựng và phát triển các nguồn tin khoa học và công nghệ trong nước, bao gồm:

- Thông tin thư mục và toàn văn về nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp.

- Thông tin toàn văn về công bố khoa học và công nghệ đăng trên các tạp chí khoa học và kỷ yếu hội thảo khoa học trong nước, các bài công bố quốc tế của các tác giả Việt Nam.

- Thông tin phân tích trích dẫn các bài báo khoa học của Việt Nam.

- Thông tin về sở hữu trí tuệ trong nước.

- Thông tin khoa học và công nghệ đặc thù của các bộ, ngành, địa phương.

2. Bổ sung, mua quyền truy cập các nguồn tin khoa học và công nghệ của nước ngoài

- Bổ sung, mua quyền truy cập cho các tổ chức, cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ những nguồn tin khoa học và công nghệ cốt lõi của nước ngoài, như: cơ sở dữ liệu khoa học nòng cốt, đa ngành của nhà xuất bản Elsevier, cơ sở dữ liệu khoa học tự nhiên, khoa học kỹ thuật và công nghệ, khoa học y dược, v.v... của nhà xuất bản Springer Nature, cơ sở dữ liệu tổng hợp của nhà xuất bản Taylor & Francis Group, cơ sở dữ liệu về khoa học xã hội và nhân văn của nhà xuất bản Sage, cơ sở dữ liệu phân tích trích dẫn, cho phép tìm kiếm, đánh giá kết quả hoạt động khoa học và công nghệ trên thế giới của nhà xuất bản Clarivate Analytics, thư viện điện tử Viện các kỹ sư điện và điện tử Hoa Kỳ và một số nguồn tin khác theo yêu cầu thực tế.

- Bổ sung, mua quyền truy cập các nguồn tin khoa học và công nghệ khác của nước ngoài phục vụ cho nhu cầu đặc thù của các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp.

3. Chia sẻ và khai thác các nguồn tin khoa học và công nghệ

- Xây dựng nền tảng kỹ thuật dùng chung của hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ; xây dựng tiêu chuẩn về dữ liệu và kết nối, cho phép liên kết và chia sẻ dữ liệu giữa hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ với các cơ sở dữ liệu khoa học và công nghệ đặc thù của các bộ, ngành, địa phương.

- Triển khai các hoạt động thúc đẩy khai thác, sử dụng nguồn tin khoa học và công nghệ trong nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, đào tạo và sản xuất kinh doanh.

4. Bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước, kết hợp đẩy mạnh xã hội hoá, huy động các nguồn lực xã hội, nhất là từ doanh nghiệp để phục vụ phát triển nguồn tin khoa học và công nghệ.

5. Nâng cao năng lực cho các tổ chức thực hiện chức năng đầu mối thông tin khoa học và công nghệ; đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất kỹ thuật của Thư viện khoa học và công nghệ quốc gia để trở thành trung tâm hàng đầu của cả nước về hệ thống thông tin khoa học và công nghệ.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Ngân sách nhà nước dành cho khoa học và công nghệ hằng năm

- Ngân sách cấp cho Bộ Khoa học và Công nghệ: Bổ sung tập trung các nguồn tin khoa học và công nghệ cốt lõi của nước ngoài; xây dựng và phát triển Cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ; triển khai các hoạt động truyền thông, đào tạo, tập huấn; phát triển thư viện số, nâng cấp cơ sở vật chất kỹ thuật của Thư viện khoa học và công nghệ quốc gia.

- Ngân sách nhà nước cấp cho các bộ, ngành, địa phương: Xây dựng và phát triển các cơ sở dữ liệu về khoa học và công nghệ đặc thù của bộ, ngành, địa phương và nâng cao năng lực tổ chức đầu mối thông tin khoa học và công nghệ.

2. Các nguồn kinh phí khác: Nguồn vốn doanh nghiệp, tài trợ, viện trợ và nguồn huy động hợp pháp khác để phát triển nguồn tin khoa học và công nghệ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Bộ Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì xây dựng kế hoạch và triển khai các nội dung của Đề án;

b) Quản lý, điều phối, theo dõi, giám sát việc phát triển nguồn tin khoa học và công nghệ trong cả nước; rà soát các nội dung của Đề án để bảo đảm không chồng chéo, trùng lặp về nội dung, kinh phí thực hiện;

- Gắn kết việc triển khai Đề án này với Đề án "Phát triển Hệ tri thức Việt số hóa" ban hành kèm theo Quyết định số 677/QĐ-TTg ngày 15 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ.

c) Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Đề án, báo cáo Thủ tướng Chính phủ;

d) Bảo đảm các nguồn tin khoa học và công nghệ cốt lõi cho một số tổ chức khoa học và công nghệ, cơ sở giáo dục đại học và các tổ chức thực hiện chức năng đầu mối thông tin khoa học và công nghệ của các bộ và của các thành phố trực thuộc trung ương; Quyết định danh mục các nguồn tin khoa học và công nghệ quốc tế cốt lõi cần bổ sung hằng năm; hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương khai thác các nguồn tin khoa học và công nghệ.

2. Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư cân đối và bố trí kinh phí thực hiện Đề án theo quy định của pháp luật.

3. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xây dựng kế hoạch, bố trí kinh phí để thực hiện công tác phát triển nguồn tin khoa học và công nghệ và triển khai các nội dung có liên quan của Đề án; xây dựng và tích hợp cơ sở dữ liệu khoa học và công nghệ đặc thù của bộ, ngành, địa phương vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ; chủ động khai thác, sử dụng các nguồn tin khoa học và công nghệ trong phạm vi đề án.


Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: KTTH, TKBT;
- Lưu: VT, KGVX (2).XH M5

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG



Vũ Đức Đam